

Số: 2729/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 17 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Văn bản số 8864/BNMT-MT ngày 06/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thẩm quyền phê duyệt kế hoạch kiểm tra chuyên ngành đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 27/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Kế hoạch điều chỉnh kiểm tra công tác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1055/TTr-SNN&MT ngày 11/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Phú Thọ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra được phê duyệt theo đúng quy định; chịu trách nhiệm về kết quả, kết luận kiểm tra và các kiến nghị, đề xuất xử lý sau kiểm tra và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Thanh tra tỉnh; Công an tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường: Nông Trang, Chí Tiên, Hoàng Cương, Bình Nguyên, Liên Sơn, Lương Sơn, Đà Bắc, Tân Lạc, Thịnh Minh, Trung Sơn, Cao Dương, Cao Thắng, Kỳ Sơn, Thung Nai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Trọng Tấn

KẾ HOẠCH

Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

(Kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Đánh giá những tồn tại, khó khăn, bất cập để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

2. Yêu cầu:

- Việc kiểm tra phải phản ánh đúng, trung thực, tuân thủ đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và không gây phiền hà cho doanh nghiệp.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả kiểm tra; đề xuất biện pháp chấn chỉnh phù hợp và tham mưu xử lý kịp thời, đúng quy định đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở, doanh nghiệp thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Các đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường để kết quả kiểm tra đạt hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra:

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc danh sách kiểm tra công tác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường năm 2026 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

- Các cơ sở, doanh nghiệp thuộc Kế hoạch kiểm tra năm 2025 nhưng chưa thực hiện kiểm tra, được chuyển sang thực hiện trong năm 2026 (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

2. Nội dung kiểm tra:

- Kiểm tra hồ sơ pháp lý về bảo vệ môi trường; việc thực hiện các thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường và việc chấp hành các kết luận, kiến nghị, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền qua các cuộc thanh tra, kiểm tra trước đó (nếu có).

- Kiểm tra việc đầu tư xây dựng, lắp đặt, vận hành các công trình, thiết bị thu gom, xử lý chất thải và các công trình bảo vệ môi trường khác theo quy định.

- Kết quả thực hiện các nội dung đã cam kết trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Đề án bảo vệ môi trường, Đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, Cam kết bảo vệ môi trường, Kế hoạch Bảo vệ môi trường, Đăng ký môi trường, Giấy phép môi trường đã được phê duyệt, xác nhận, cấp phép.

- Các nội dung khác có liên quan về công tác quản lý sử dụng, khai thác tài nguyên và môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định.

3. Địa điểm kiểm tra (Nơi được kiểm tra): Kiểm tra trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị được kiểm tra. Việc tiến hành kiểm tra được thực hiện trực tiếp với đối tượng kiểm tra và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tại trụ sở hoạt động sản xuất của đối tượng kiểm tra, tại trụ sở của Sở Nông nghiệp và Môi trường (nếu cần thiết).

4. Thời kỳ kiểm tra: Từ năm 2024 đến thời điểm thực hiện quyết định kiểm tra đối với đối tượng kiểm tra.

5. Thời hạn kiểm tra: Không quá 10 ngày, trường hợp phức tạp hoặc địa bàn đi lại khó khăn thì được gia hạn một lần không quá 05 ngày. Thời hạn kiểm tra được tính từ ngày công bố quyết định kiểm tra đến ngày kết thúc việc tiến hành kiểm tra trực tiếp tại nơi được kiểm tra. Thời hạn kiểm tra không bao gồm thời gian phân tích, giám định, kiểm định mẫu môi trường (nếu có).

6. Thời gian kiểm tra: Quý III, IV năm 2026; Lịch kiểm tra cụ thể sẽ thông báo đến từng đơn vị.

7. Chuẩn bị kiểm tra và phương pháp kiểm tra:

- Kế hoạch kiểm tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ năm 2026 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ được công khai lên trang thông tin điện tử tỉnh Phú Thọ theo quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thông báo Kế hoạch kiểm tra cho đối tượng kiểm tra, các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định.

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quyết định kiểm tra, thành lập Đoàn kiểm tra theo quy định tại Điều 163 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

- Trường hợp qua kiểm tra mà chưa đủ thẩm quyền để xem xét, đánh giá, làm rõ thì Trường đoàn kiểm tra báo cáo người ra quyết định kiểm tra đề yêu cầu hoặc đề nghị cơ quan thanh tra có thẩm quyền tiến hành thanh tra.

- Trường hợp phát hiện dấu hiệu tội phạm, Trường đoàn kiểm tra báo cáo người ra quyết định kiểm tra đề kiến nghị khởi tố và chuyển hồ sơ vụ việc, tài liệu có liên quan đến cơ quan điều tra xem xét, quyết định việc khởi tố vụ án hình sự theo quy định của pháp luật;

- Trách nhiệm xử lý kết quả kiểm tra về bảo vệ môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 163 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 33 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025.

III. THÀNH PHẦN:

- Đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Đại diện Thanh tra tỉnh;
- Đại diện Phòng PC03, Công an tỉnh;
- Đại diện Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- Đại diện UBND các xã, phường có đơn vị kiểm tra.

IV. KINH PHÍ: Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2026 giao Sở Nông nghiệp và Môi trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo đơn vị chuyên môn tiến hành kiểm tra theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan đơn vị liên quan triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

- Ngoài kiểm tra theo Kế hoạch, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường theo chức năng nhiệm vụ thực hiện các cuộc kiểm tra đột xuất về bảo vệ môi trường khi có căn cứ cho rằng tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên, khi có thông tin phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường hoặc các trường hợp cần thiết khác (nếu có).

2. Các đơn vị được kiểm tra và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nội dung nêu tại Kế hoạch.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu

có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

**PHỤ LỤC I: DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ, DOANH NGHIỆP ĐƯỢC KIỂM TRA CÔNG TÁC CHẤP HÀNH
PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ NĂM 2026**
(Kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

Số TT	Đối tượng kiểm tra	Địa chỉ	Nội dung kiểm tra	Thời gian dự kiến kiểm tra	Ghi chú
1	Công ty TNHH công nghệ Namuga	KCN Thụy Vân, phường Nông Trang	Kiểm tra công tác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường	Quý III	
2	Công ty TNHH YB Việt Nam	Lô CN15, CN16, CCN Bãi Ba - Đông Thành, xã Chí Tiên, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
3	Hộ Chăn nuôi ông Mạc Anh Tuấn	Xã Hoàng Cương, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
4	Công ty TNHH Astemo Phú Thọ	thôn Phở, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
5	Công ty TNHH Accton Technology Việt Nam	Lô F1-2-3 và Lô F4B, KCN Thăng Long Vĩnh Phúc, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
6	Công ty Cổ phần 305 Hoà Bình	xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
7	Công ty TNHH Thành Phát	xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
8	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Biển Đông tại Hòa Bình	Xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
9	Công ty TNHH Nhật Thành - Trạm trộn bê tông thương phẩm Nhật Thành	Xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
10	Công ty TNHH Tiến Phương: 02 Cơ sở trộn bê tông Tiến Phương ở xã Đà Bắc và xã Tân Lạc	Khu Mường Đăm, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
11	Công ty CP XNK & SX Nội thất HPL Bình Xuyên	KCN Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ		Quý III	

12	Công ty CP Gỗ nhựa Việt Ý	KCN Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
13	Cụm công nghiệp Tiên Tiến	Xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ	Kiểm tra công tác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường	Quý III	
14	Công ty cổ phần Thành Hiếu	Thung Gò Chu Ngoài, xã Trung Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
15	Công ty cổ phần Thái Cường	Xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
16	Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Lương Sơn	Om Làng (KV1), xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ		Quý III	
17	Công ty CP khai khoáng Long Đạt	Xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
18	Công ty TNHH MTV Minh Thành	Thôn Lai Trì (KV2), xã Cao Thắng, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
19	Công ty Cổ phần Thành Lập	Xóm Sòng, xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
20	Công ty TNHH dầu nhớt Valine	Thôn Om Làng (KV2), xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
21	Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Phú Đình.	Om Trại (KV1), xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
22	Công ty cổ phần bê tông Chèm Hoà Bình - Bê tông Chèm	phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
23	Công ty TNHH Một thành viên Thiết bị Bảo An.	Núi Đạng Bương (KV2), xã Trung Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
24	Công ty TNHH khai thác và chế biến khoáng sản Hiền Lương	Núi Trũng Đô (KV5), xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
25	Công ty TNHH Một thành viên Vinh Quang Hoà Bình	Xóm Rút, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
26	Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng giao thông 518 - Trạm trộn bê tông Asphalt Hòa Sơn 518	Thôn Suối Nậy, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	

27	Công ty Cổ phần Krico	KCN Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ	Kiểm tra công tác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường	Quý IV	
28	Công ty TNHH MTV Thạch Kim Hòa Bình.	thôn Om Làng, xã Cao Dương, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
29	Công ty TNHH Hải Ngân - Cơ sở trộn bê tông Hải Ngân	Khu Mường Cộn, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
30	Công ty TNHH MTV Quang Huy	Xóm Mỗ, xã Thung Nai, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
31	Công ty TNHH Quốc tế HanNam	KCN Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
32	Công ty TNHH Incheon Bag Viha	KCN Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	
33	Công ty Cổ Phần Nhũ Tương Nhựa Đường BC CHAMBARD	KCN Bình Xuyên, xã Bình Nguyên, tỉnh Phú Thọ		Quý IV	

**PHỤ LỤC II: DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ, DOANH NGHIỆP ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC CHẤP HÀNH
PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ TỪ NĂM 2025 SANG NĂM 2026**
(Kèm theo Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

Số TT	Đối tượng kiểm tra	Địa chỉ	Lý do không tiến hành kiểm tra năm 2025	Nội dung kiểm tra	Thời gian dự kiến kiểm tra
1	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại Thiên Nhật	Xã Liên Sơn, tỉnh Phú Thọ	Đang dừng hoạt động	Kiểm tra công tác chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường	Quý IV
2	Công ty TNHH xây dựng Hoàng Hiệp	Xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ	Đã xin hoãn sang năm 2026		Quý IV
3	Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng Toàn Cầu – Chi nhánh Hòa Bình - Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng Toàn Cầu – Chi nhánh Hòa Bình	Xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ	Đã xin hoãn sang năm 2026		Quý IV